

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2017/HSST
Ngày 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách; Ông Nguyễn Hữu Hân.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên;

Ngày 15/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 157/2017/HSST, ngày 18/7/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2017/QĐXX-HSST ngày 02/8/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Tiến H, sinh năm 1975; HKTT tại: Hà L – Phương L – Quế V – Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 12/12; Bố đẻ: Hoàng Tiến N, đã chết; Mẹ là: Bùi Thị Th, sinh năm 1953; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ là: Hoàng Thị H1, sinh năm 1973; Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án: Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/10/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì – Hà Nội xử 36 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Ngày 20/3/2004, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 27/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam – Bắc Giang xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 02/02/2012, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa chấp hành phần án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2017 đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 04/4/2017, Hoàng Tiến H đi bộ đến nhà mẹ đẻ ở cùng thôn để mượn xe đạp đi công việc. Sau khi mượn được xe, H đạp xe lên khu 1, Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua máy sử dụng. Khi đi đến gần chợ Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, H thấy một người đàn ông đi xe ôm đang đợi khách ở cạnh đường khoảng 45 – 50 tuổi, H đi đến gần nói: “Anh lấy cho em ít hàng, cái một trăm”. Ý H là nhờ người đó mua cho 100.000đ mà máy. Người đó nói: “Đưa tiền đây”. H đưa cho người đàn ông đó 100.000đ, người đó cầm tiền và nói : “Đợi ở đây” rồi người đó đi. Khoảng 10 – 15 phút sau quay lại gần chỗ H, cách khoảng 03m, người đó vứt 01 gói giấy bạc màu vàng xuống đất và đi ngay. H đi

ra nhặt gói giấy bạc đó lên, biết đó là ma túy nên cầm lấy đút vào túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc và đi xe đạp về nhà. Khi đi về đến đoạn Hà Liễu, Phương Liễu, Quế Võ thì bị Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phương Liễu bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư theo quy định; 01 kim tiêm, xi lanh chưa sử dụng, 5.000đ trên người Hoàng Tiến H và 01 xe đạp màu đen – trắng đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tại bản Kết luận giám định số 525/KLGD-PC54 ngày 04/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng có trọng lượng 0,2216 gam; là ma túy; loại ma túy: chất Heroine*”;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 117/CTr-VKS ngày 18/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ”

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 194; Điều 33; điểm g, khoản 1 điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt Hoàng Tiến H từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2017.

Đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.000đ

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 04/4/2017, tại thôn Hà L – Phường L – Quê V – Bắc Ninh, Hoàng Tiến H đang có hành vi Tàng trữ trái phép trên người 0,2216 gam ma túy, chất Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quê V đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước, việc đấu tranh đối với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư. Vì vậy, cần xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân;

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Đối với hành vi ngày 27/7/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam – Bắc Giang xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 02/02/2012, chấp hành xong hình phạt tù.

Về tiền án phí HSST: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam xác định đã ủy thác việc thi hành tiền án phí cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quê V tuy nhiên Chi cục thi hành án dân sự huyện Quê V xác định không nhận được quyết định ủy thác của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam nên chưa thi hành đối với số tiền án phí của bị cáo;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai gia đình bị cáo đã nộp tiền án phí HSST của bản án này thay cho bị cáo;

Xét thấy, việc thi hành tiền án phí cơ quan điều tra không xác định được đến nay bị cáo đã nộp hay chưa và về thời hạn thi hành án phí đã quá hạn theo quy định của pháp luật, thời hạn xóa án đối với bản án này cũng đã hết nên cần tính theo quy tắc có lợi cho bị cáo, không tính bản án này là tiền án đối với bị cáo mà chỉ là tình tiết xem xét về nhân thân đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra, ngày 16/10/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì – Hà Nội xử 36 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Đây cũng là tình tiết cần xem xét về nhân thân khi quyết định hình phạt với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm p khoản 1 điều 46 BLHS

Mặt khác bộ luật hình sự 2015 đã được thông qua ngày 09/12/2015 tuy đến nay chưa có hiệu lực nhưng với tinh thần của bộ luật mới và với nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để cân nhắc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người xe ôm mà H nhờ mua ma túy cho (theo H khai), khoảng 45- 50 tuổi, H không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ chưa xác minh làm rõ được, nên tách ra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe đạp màu đen – trắng mà H dùng đi để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của bà Bùi Thị Th – mẹ đẻ Hùng. Khi H mượn xe, bà Th không biết là H dùng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả xe đạp trên cho bà Th là phù hợp.

Xi lanh, kim tiêm bị cáo khai mua của một cửa hàng thuốc tây không quen biết nên không xác định được địa chỉ cửa hàng không đề cập giải quyết là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 xi lanh, kim tiêm;

Số tiền 5.000đ bị cáo khai là tiền bị cáo mua ma túy còn thừa, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại mà tự nguyện sung quỹ nhà nước nên cần chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo sung quỹ nhà nước số tiền 5.000đ là phù hợp;

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 99; Điều 228 BLTTHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Hoàng Tiến H 27 (Hai bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2017;

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 xi lanh, kim tiêm có đặc điểm như mô tả tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.000đ hiện có tại biên bản bàn giao tang vật ngày 07/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng